

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU,
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2021/HS-ST
Ngày: 13-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Phạm Thị Thiện

2/ Bà Đỗ Thị Lệ Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thùy My – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Tô Văn Tông – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 2 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 167/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2021, đối với các bị cáo:

1/ **Trần Thanh T**, sinh năm 1980, tại Sóc Trăng (*có mặt*).

Nơi đăng ký thường trú: Ấp H, xã X, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

Nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam.

Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Trần Văn Th và bà Nguyễn Thị Ng.

Sống chung như vợ chồng với Kiều Thị Thanh H.

Có 04 người con: sinh năm 2006, 2013, 2016 và 2020.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 13/3/2019 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phúc thẩm mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù 27/01/2020.

Về nhân thân: Ngày 02/11/2000 bị Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 04 tháng 12 ngày tù về tội Trộm cắp tài sản công dân.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/10/2020, đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

2/ Kiều Thị Thanh H, sinh năm 1987, tại Ninh Thuận (*có mặt*).

Nơi đăng ký thường trú: Ấp Th, xã Ph, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; giới tính: Nữ.

Dân tộc: Chăm; tôn giáo: Bà Ni; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Kiều Văn H1 (chết), và bà Thạch Thị Đ.

Sống chung như vợ chồng với Trần Thanh T.

Có 03 người con: Sinh năm 2005, 2016 và 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

3/ La Văn Ph, sinh năm 1975, tại Cần Thơ (*có mặt*).

Nơi đăng ký thường trú: khu vực Th, phường Ph, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: Thợ sửa xe; trình độ học vấn: 02/12; giới tính: Nam.

Dân tộc: Kinh tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông La C và bà Bùi Thị B1 (chết).

Vợ: Nguyễn Thị Tuyết Nh.

Có 02 người con: sinh năm 1996 và 1997.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Bị hại: **Nguyễn Thanh B**, sinh năm 1971 (*Vắng mặt*).

Địa chỉ: ấp Th, xã Th, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Trần Thị Bé Th**, sinh năm 1989 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Tân Cương, xã Phú Cường, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 17/10/2020, Trần Thanh T điều khiển xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen, biển số 62C1-077.95 chở Kiều Thị Thanh H đến quán Aurora tại địa chỉ số 419 đường 30/4, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, mục đích tìm sản phẩm lấy trộm. Khi đến bãi giữ xe của quán, T nhìn thấy trong bãi xe đậu rất nhiều xe mô tô của khách hàng nên nảy sinh ý định lấy trộm. T kêu H quan sát xung quanh và cảnh giới để T vào tiếp cận xe mô tô hiệu Honda Future Neo màu đỏ - đen, biển số: 64H2 - 8302 của chị Nguyễn Thị Ngọc Tr, T dùng 01 cây đoản tự chế bẻ khóa lấy trộm xe mang về nhà trọ Thu Thủy tại địa bàn quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ (nơi T và H thuê ở) để cất giấu. Ngày 18/10/2020, cả 02 mang xe mô tô lấy trộm được nêu trên bán cho La Văn Ph với giá 4.000.000 đồng.

Sau khi bị mất tài sản, chị Tr đến trình báo cơ quan Công an. Qua rà soát các đối tượng nghi vấn và trích xuất camera an ninh cơ quan điều tra xác định Trần Thanh T và Kiều Thị Thanh H là đối tượng thực hiện hành vi lấy trộm xe mô của chị Trâm nên tiến hành mời về trụ sở làm việc. Tại cơ quan điều tra cả hai thừa nhận sau khi lấy trộm được xe mô tô BS 64H2 – 8302 đem bán cho La Văn Ph giá 4.000.000 đồng.

Qua làm việc, La Văn Ph khai nhận vào ngày 18/10/2020 Ph có mua xe mô tô hiệu Honda Future Neo do Trần Thanh T mang đến bán với giá 4.000.000 đồng. Khi T mang xe đến bán cho Ph xe không có gắn biển số và không có giấy đăng ký xe, Ph biết rõ là xe bất hợp pháp nên kêu T viết giấy bán xe mất giấy tờ nhằm che giấu việc mua xe bất hợp pháp. Sau đó, Ph gắn biển 95F1- 8209 để sử dụng.

* Tang vật và tài sản thu giữ:

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 62C1 - 077.95;
- 01 xe mô tô hiệu Honda Future Neo màu đỏ - đen, gắn biển số 95F1 - 8209, số máy: JC35E-0655290, số khung: RLHJC35007Y226783;

- 01 áo sơ mi tay dài sọc cam - đen; 01 quần vải màu xanh đậm - đen; 01 áo thun tay dài màu vàng; 01 quần thun dài màu đen

- Tiền Việt Nam 1.000.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 1049/KL-HĐĐG ngày 23/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Ninh Kiều xác định: 01 xe mô tô hiệu Honda Future nêu trên có trị giá 19.500.000 đồng.

Quá trình điều tra, các bị cáo Trần Thanh T, Kiều Thị Thanh H và La Văn Ph đều thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt và tiêu thụ có trị giá 19.500.000 đồng.

Xe mô tô hiệu Honda Future Neo và xe mô tô hiệu Yamaha Sirius nêu trên, Cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ và xử lý vật chứng trả lại chủ sở hữu hợp pháp anh Nguyễn Thanh B và chị Trần Thị Bé Th đã nhận lại xong. Về trách nhiệm dân sự, gia đình bị cáo Trần Thanh T khắc phục bồi thường xong 1.000.000 đồng tiền làm lại biển số xe Honda Future Neo theo yêu cầu của anh Nguyễn Thanh B.

Biển số 95F1 - 8209 gắn vào xe Honda Future Neo, qua xác minh là biển số cấp cho xe mô tô hiệu Honda Wave - đứng tên chủ sở hữu Phan Thị Mỹ Hằng. Qua làm việc, chị Hằng xác định không bị mất xe hay biển số xe này.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều ban hành Cáo trạng số 37/CT-VKSNK ngày 02/02/2021 truy tố các bị cáo Trần Thanh T, Kiều Thị Thanh H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo La Văn Ph về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

* Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đã nêu trong cáo trạng của Viện kiểm sát đối với các bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử: - Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Thanh T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s, n khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Kiều Thị Thanh H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo La Văn Ph từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

* Bị cáo T, H, Ph thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, xin giảm nhẹ hình phạt. Riêng, bị cáo Ph xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan Công an và Viện kiểm sát đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở để kết luận.

Bị cáo Trần Thanh T và Kiều Thị Thanh H đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở khi quản lý tài sản của chủ sở hữu, đã lén lút lấy trộm 01 xe mô tô hiệu Honda Future Neo màu đỏ đen, biển số 64H2-8302 của anh Nguyễn Thanh B. Theo Bản kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Ninh Kiều, xác định giá trị còn lại của 01 xe mô tô hiệu Honda Future Neo màu đỏ đen là 19.500.000 đồng. Như vậy, hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác của bị cáo Trần Thanh T và Kiều Thị Thanh H đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo La Văn Ph biết rõ 01 xe mô tô hiệu Honda Future Neo màu đỏ đen, biển số 64H2-8302 là do bị cáo T trộm mà có nhưng vẫn đồng ý mua lại xe. Như vậy, hành vi chuyển dịch quyền sở hữu tài sản mà bị cáo Ph biết rõ tài sản đó là do người khác phạm tội mà có đã phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy: Bị cáo T, H, Ph là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực hành vi, có đủ sức khỏe nhưng chỉ thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà bị cáo đã lợi dụng sơ hở của bị hại để chiếm đoạt tài sản một cách bất hợp pháp. Các bị cáo biết rõ lấy trộm tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo T, H đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được Luật hình sự bảo vệ và xâm phạm

đến an ninh trật tự tại địa phương. Riêng, bị cáo La Văn Ph biết rõ tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo Ph đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời gián tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác.

Trong vụ án này bị cáo T là người đề xuất việc tìm tài sản sơ hở để chiếm đoạt cũng là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, giữa bị cáo và bị cáo H không phân công nhiệm vụ vai trò vị trí với nhau, bị cáo H tuy không trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nhưng đã cảnh giới với vai trò người giúp sức tích cực. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất đồng phạm nhưng chỉ ở mức độ giản đơn.

Bị cáo Trần Thanh T đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Qua đó cho thấy: Bị cáo T đã được giáo dục nhiều nhưng không tự sửa chữa, khắc phục sai lầm mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử lý nghiêm để răn đe, tiếp tục giáo dục bị cáo; đồng thời, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo T, H và Ph thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Kiều Thị Thanh H phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đồng thời đang mang thai nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i và điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo La Văn Ph phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, được Ủy ban nhân dân phường Phú Thứ tặng Giấy khen vì có thành tích tốt trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy phải áp dụng một hình phạt tương xứng và cách ly bị cáo T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để nghiêm trị, giúp bị cáo ăn năn hối lỗi đối với hành vi phạm tội của mình và có điều kiện học tập, tu dưỡng để trở thành người có ích cho xã hội sau này.

Riêng đối với bị cáo H và Ph có nhân thân tốt, luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân; bị cáo H và Ph chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Từ khi phạm tội đến nay chấp hành đúng quy định

về việc cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo H và Ph có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó, việc để các bị cáo tự cải tạo bên ngoài dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình vẫn đảm bảo hiệu quả mục đích của hình phạt và qua đó để các bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước. Vì vậy, không cần thiết cách ly bị cáo H và Ph ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ninh Kiều đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho 01 xe mô tô hiệu Honda Future Neo màu đỏ đen cho anh Nguyễn Thanh B và 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen cho chị Trần Thị Bé Th là đúng quy định pháp luật nên ghi nhận.

- Anh Nguyễn Thanh B, chị Trần Thị Bé Th đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

- Đối với 01 biển số xe 95F1-8209, 01 áo sơ mi tay dài sọc cam đen, 01 quần vải màu xanh đậm đen, 01 áo thun tay dài màu vàng, 01 quần thun dài màu đen không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Thanh T và Kiều Thị Thanh H** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị cáo **La Văn Ph** phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh T **02** năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/10/2020.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm i, s, n khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Kiều Thị Thanh H **01** năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Phước Hải, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo La Văn Ph **01** năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Ghi nhận việc Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô hiệu Honda Future Neo màu đỏ đen cho anh Nguyễn Thanh B và xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen cho chị Trần Thị Bé Th. Anh B, chị Th đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) biển số xe 95F1-8209, 01 (một) áo sơ mi tay dài sọc cam đen, 01 (một) quần vải màu xanh đậm đen, 01 (một) áo thun tay dài màu vàng, 01 (một) quần thun dài màu đen.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về kháng cáo: Bị cáo và đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo

quy định của pháp luật) lên Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tgg;
- Sở Tư pháp Tp. Cần Thơ;
- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Chi cục THADS Q. Ninh Kiều;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Ninh Kiều;
- Cơ quan CSĐT Công an Q. Ninh Kiều;
- Cơ quan THAHS Công an Q. Ninh Kiều;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Văn Hứng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thiện

Đỗ Thị Lệ Hằng

Văn Húng